TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI BÈ** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **43**/2021/QĐST-DS	***Cái Bè**, ngày 07 tháng 6 năm 2021.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 455, khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 383/2020/TLST-DS ngày 14 tháng 10 năm 2020, về việc tranh chấp "Hợp đồng trao đổi tài sản (quyền sử dụng đất)".

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Ông **Đặng Văn N**, sinh năm 1949.

Địa chỉ: ấp M, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

* Bị đơn: Ông **Đặng Văn S**, sinh năm 1955.

Địa chỉ: ấp M, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện ủy quyền: Ông **Nguyễn Văn C**, sinh năm 1967.

Địa chỉ: ấp A, xã Đ, huyện C, Tiền Giang.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà **Nguyễn Thị C**, sinh năm 1956.

2/ Anh **Đặng Văn T**, sinh năm 1977.

3/ Anh **Đặng Văn Bé S**, sinh năm 1988.

4/ Chị **Nguyễn Thị Kiều Y**, sinh năm 1988.

5/ Cháu **Đặng Tấn Sa**, sinh năm 2013.

Cùng địa chỉ: ấp M, xã M, huyện C, Tiền Giang.

6/ Anh **Phan Thành Tu**, sinh năm 1972.

7/ Anh **Trần Văn Tr**, sinh năm 1976.

Cùng địa chỉ: ấp M, xã M, huyện C, Tiền Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Hộ ông Đặng Văn S đồng ý tiếp tục thực hiện việc hoán đổi đất theo giấy tay ngày 28/7/2009 đối với phần đất thửa số 131, tờ bản đồ số 23, diện tích 2.056,2m^2 do UBND huyện Cái Bè cấp ngày 10/10/2013 cho ông Đặng Văn S đại diện hộ gia đình đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (nhưng trong phần đất này, phần diện tích T-02 ký hiệu trong sơ đồ đo đạc ngày 01/12/2020 của Công ty TNHH đo đạc Đông Hải là 695,9m^2 nhà nước thu hồi giải tỏa đường cao tốc Trung Lương – Mỹ Thuận) còn lại diện tích 419,1m^2 số thửa mới 538 và diện tích 941,2m^2 thửa mới số 537 hai bên thỏa thuận như sau:

- Đối với thửa số 537, diện tích 941,2m^2 có ký hiệu trong sơ đồ đo đạc ngày 01/12/2020 của Công ty TNHH đo đạc Đông Hải là T-01 hộ ông Đặng Văn S đồng ý tiếp tục thực hiện việc hoán đổi cho ông Đặng Văn N được quyền sở hữu đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có tứ cận như sau:

+ Hướng Đông giáp đất Nguyễn Văn Chín, Trần Văn Thành 1,81m + 20,44m + 3,99m + 4,68m = 30,92m.

+ Hướng Tây giáp đường cao tốc Trung Lương – Mỹ Thuận 29,55m.

+ Hướng Nam giáp đất Nguyễn Văn Chính 29,27m.

+ Hướng Bắc giáp đất Trần Văn Thành 31,99 m.

- Đối với thửa 538, diện tích 419,1m^2 có ký hiệu trong sơ đồ đo đạc ngày 01/12/2020 của Công ty TNHH đo đạc Đông Hải là T-03 diện tích 257,9m^2, T-04 diện tích 72,2m^2, T-05 diện tích 89,0m^2 hộ ông Đặng Văn S đồng ý tiếp tục thực hiện việc hoán đổi cho ông Đặng Văn N được quyền sở hữu đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với diện tích là T-03 là 257,9m^2 và T-05 diện tích 89,0m^2 có tứ cận như sau:

Phần đất có ký hiệu T-03 diện tích 257,9m^2 trong sơ đồ đo đạc ngày 01/12/2020 của Công ty TNHH đo đạc Đông Hải có tứ cận như sau:

+ Hướng Đông giáp đường cao tốc Trung Lương – Mỹ Thuận 17,53m.

+ Hướng Tây giáp đất Võ Văn Giàu 17,26m.

+ Hướng Nam giáp đất Nguyễn Văn Chính 15,13m.

+ Hướng Bắc giáp phần đất còn lại của ông Đặng Văn Sết 14,55m.

Phần đất có ký hiệu T-05 diện tích 89,0m^2 trong sơ đồ đo đạc ngày 01/12/2020 của Công ty TNHH đo đạc Đông Hải có tứ cận như sau:

+ Hướng Đông giáp đường cao tốc Trung Lương – Mỹ Thuận 6,40m.

+ Hướng Tây giáp đất Lê Văn Thành 6,40m.

+ Hướng Nam giáp phần đất còn lại của ông Đặng Văn Sết 14,38m.

+ Hướng Bắc giáp đất Trần Văn Thành 13,63m.

Phần diện tích còn lại có ký hiệu trong sơ đồ đo đạc ngày 01/12/2020 là T-04 diện tích 72,2m^2 của hộ ông Đặng Văn S có tứ cận như sau:

+ Hướng Đông giáp đường cao tốc Trung Lương – Mỹ Thuận 5,00m.

+ Hướng Tây giáp đất Đặng Văn Bé Sáu 5,00m.

+ Hướng Nam giáp phần đất của Đặng Văn Nga 14,55m.

+ Hướng Bắc giáp đất của Đặng Văn Nga 14,38m

(Có sơ đồ đo đạc ngày 01/12/2020 của Công ty TNHH đo đạc Đông Hải kèm theo)

Ông Đặng Văn S và bà Nguyễn Thị C đồng ý hoàn trả số tiền cho ông Đặng Văn N là 110.000.000 đồng (Một trăm mười triệu đồng) giao tiền một lần vào ngày 28/6/2021.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Sau khi quyết định có hiệu lực pháp luật ông Đặng Văn N, ông Đặng Văn S được quyền liên hệ với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền để cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với phần đất được chuyển đổi theo thỏa thuận như trên theo quy định của pháp luật.

2. Về án phí: Miễn toàn bộ số tiền án phí 2.750.000 đồng (Hai triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm cho ông N, do ông N là người cao tuổi. Hoàn trả cho ông Đặng Văn N 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí đã theo biên lai thu số 0004202 ngày 14/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Miễn toàn bộ số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm cho ông S, do ông S là người cao tuổi. Hoàn trả cho ông Đặng Văn S 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí đã theo biên lai thu số 0004667 ngày 27/01/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C, Tiền Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hồ Văn Khỏe